

Bản án số: 82/2018/HNGĐ-ST

Ngày 30-11-2018

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chau Cương;

Bà Huỳnh Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Quới - thư ký Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Neàng Sa Men – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị Mỹ H, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: số 071/3, khóm S, thị trấn N, huyện T, tỉnh A. Nơi ở hiện nay: tổ 1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: xã T, huyện C, tỉnh H. Nơi ở hiện nay: tổ 1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A. Nơi làm việc: S, thuộc thị trấn C, huyện T, tỉnh A, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 8 năm 2018 và các lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Lưu Thị Mỹ H trình bày:* Về hôn nhân: Bà và ông T quen biết qua mai mối và quyết định đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 7 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T. Vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, bất đồng quan điểm, do ông T không quan tâm đến cuộc sống của vợ chồng, cả tuần có khi vợ chồng không nói chuyện với nhau. Bà H có khởi kiện xin ly hôn, nhưng để tạo điều kiện cho vợ

chồng hàn gắn tình cảm vợ chồng, nên đã rút đơn. Nay thấy không thể chung sống được, yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Tấn T.

Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011, Bà H yêu cầu nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: không có.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án ông Huỳnh Tấn T có ý kiến trình bày như sau:* Về hôn nhân: Ông thống nhất với ý kiến trình bày của Bà H. Tuy nhiên, ông cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc, chưa từng xảy ra mâu thuẫn gì lớn, nhưng có vấn đề về tài chính, khi làm ăn kinh tế thì không cho vợ biết, nên Bà H không đồng ý, do còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011. Nếu ly hôn tôi yêu cầu được quyền nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có.

- *Cháu Huỳnh Mỹ D có ý kiến:* Nếu cha mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống với mẹ Lưu Thị Mỹ H.

- *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân thủ pháp luật:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo qui định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định tại các điều 70,71,72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Giữa Bà H và ông T đi đến hôn nhân là tự nguyện, được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Ông T có nguyện vọng được hàn gắn tình cảm vợ chồng, Bà H vẫn cương quyết xin ly hôn, không thể hàn gắn. Điều này thấy rằng hôn nhân giữa Bà H và ông T không còn hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt; Về con chung: Huỳnh Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011, Bà H và ông T, đều yêu cầu được quyền nuôi con chung. Tuy nhiên, đến nay cháu D đã đủ 7 tuổi và có nguyện vọng được sống với mẹ, nên khi xem xét giao con chung cũng xem xét đến nguyện vọng của con. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Lưu Thị Mỹ H.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu và bị đơn vẫn giữ ý kiến của mình;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Huỳnh Tấn T hiện nay đang sinh sống và làm việc tại huyện T, tỉnh A. Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Giữa Bà H và ông T đi đến hôn nhân là tự nguyện, được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Ông T có nguyện vọng được hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bà H đã từng xin ly hôn và rút đơn, tạo cơ hội cho vợ chồng đoàn tụ, đến nay vẫn không thể hàn gắn. Điều này thấy rằng hôn nhân giữa Bà H và ông T không còn hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được, nên Bà H xin ly hôn là có căn cứ.

- Về con chung: Huỳnh Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011, Bà H và ông T, đều yêu cầu được quyền nuôi con chung. Tuy nhiên, đến nay cháu D đã đủ 7 tuổi và có nguyện vọng được sống với mẹ, nên khi xem xét giao con chung cũng xem xét để nguyện vọng của con. Do đó, cần giao con chung cho Bà H nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng và phù hợp quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu, nên không xem xét.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lưu Thị Mỹ H và ông Huỳnh Tấn T khai không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do đó, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

[3] Về án phí: Bà Lưu Thị Mỹ H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch. Ông Huỳnh Tấn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn bà Lưu Thị Mỹ H đối với ông Huỳnh Tấn T.

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa bà Lưu Thị Mỹ H và ông Huỳnh Tấn Tài.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Huỳnh Mỹ D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2011 cho bà Lưu Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Ông Huỳnh Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lưu Thị Mỹ H cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Huỳnh Tấn T thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức có thẩm quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

3. Về án phí: Bà Lưu Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: TU/2016/0009386 ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h.Tịnh Biên;
- Chi cục THADS h.TB;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND thị trấn N;
- Lưu HS & VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Ngọc Mỹ